Ngày 28 tháng 02 năm 2025 Họ và tên giáo viên: Nguyễn Phương Thụy

 Tổ: Toán – KHTN – Công nghệ – Tin

**Tên bài dạy:**

**BÀI 33: ĐA DẠNG SINH HỌC**

Môn học: KHTN; Lớp: 6

Thời gian thực hiện: 2 tiết

**I. MỤC TIÊU**

**1. Về kiến thức:**

- Nêu được đặc điểm đặc trưng thể hiện sự đa dạng sinh học.

- Nêu được vai trò của đa dạng sinh học trong tự nhiên và trong thực tiễn .

- Giải thích được lí do cần bảo vệ đa dạng sinh học.

- Liên hệ thực tiễn, đề xuất được các biện pháp bảo vệ đa dạng sinh học.

**2. Về năng lực:**

*2.1. Năng lực chung:*

- Tự chủ và tự học: Chủ động, tích cực thực hiện các nhiệm vụ của bản thân khi
tìm hiểu về đa dạng sinh học

 - Giao tiếp và hợp tác : Tập hợp nhóm theo đúng yêu cầu, nhanh và đảm bảo trật tự; Xác định nội dung hợp tác nhóm trao đổi về vai trò của đa dạng sinh học; Thảo luận với các thành viên trong nhóm để hoàn thành nhiệm vụ học tập nhằm xác định sự đa dạng các nhóm sinh vật tồn tại trong tự nhiên. Nhận ra và điều chỉnh những hạn chế của bản thân khi tham gia thảo luận nhóm;

 - Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Vận dụng linh hoạt các kiến thức, kĩ năng để vẽ sơ đồ phân biệt các nhóm sinh vật trong tự nhiên.Sáng tạo trong thiết kế các sản phẩm học tập

*2.2 Năng lực khoa học tự nhiên:*

**-** Khoa học tự nhiên: Nêu được vai trò của đa dạng sinh học trong tự nhiên và trong thực tiễn (làm thuốc, làm thức ăn, chỗ ở, bảo vệ môi trường,...);
- Tìm hiểu tự nhiên: Nhận dạng được một số đại diện sinh vật có ích trong tự nhiên và đời sống;
- Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học: Giải thích được vì sao cần bảo vệ đa dạng sinh học. Đề xuất được các biện pháp bảo vệ đa dạng sinh học.

**3. Về phẩm chất:**

- Có niềm tin yêu khoa học;
- Quan tâm đến nhiệm vụ của nhóm;
- Có ý thức hoàn thành tốt các nội dung thảo luận trong bài học;
- Luôn cố gắng vươn lên trong học tập,
- Có ý thức tìm hiểu và bảo vệ thế giới tự nhiên,
**\* GDBVMT:**

***Đa dạng sinh học đảm bảo sự cân bằng của các hệ sinh thái → giảm tác động của BĐKH→ GD HS ý thức bảo vệ đa dạng sinh học ở địa phương***.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

 **1.Chuẩn bị của G V:** Phiếu học tập Đa dạng sinh học.

 2**.Chuẩn bị của GV** :SGK, Các nhóm (mỗi nhóm 10 HS) tìm kiếm thông tin và báo cáo sản phẩm:

+ Nhóm 1: Đóng vai nhà nhiếp ảnh gia – Kể chuyện bằng hình ảnh: Tìm hiểu về vai trò của đa dạng sinh học đối với tự nhiên và con người.

+ Nhóm 2: Đóng vai nhà sinh học – Báo cáo khoa học: Tìm hiểu nguyên nhân suy giảm đa dạng sinh học và hậu quả.

+ Nhóm 3: Đóng vai nhà chính trị gia: tìm hiểu các biện pháp đã thực hiện ở Việt Nam và trên thế giới, từ đó đề xuất các biện pháp bảo vệ đa dạng sinh học.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

 **1. Hoạt động 1: Xác định vấn đề/nhiệm vụ học tập/ Mở đầu** *(Dự kiến thời gian: 10’)*

**a) Mục tiêu:** Học sinh hình thành những hiểu biết ban đầu về đa đạng sinh học

**b) Nội dung:**

- Đoạn video giới thiệu về một số dạng môi trường sống trong tự nhiên( hoang mạc, rừng mưa nhiệt đới…)

- Câu hỏi:

 + Số lượng loài; Số lượng cá thể trong loài

 + Liệt kê các môi trường có số lượng lớn các loài sinh vật sinh sống?

 + Liệt kê các loài sinh vật sống ở môi trường rừng mưa nhiệt đới?

 + Liệt kê các loài sinh vật sống ở môi trường bắc cực?

 + Liệt kê các loài sinh vật sống ở môi trường hoang mạc?

**c) Sản phẩm:**

HS có thể nêu được:

- Số lượng loài; Số lượng cá thể trong loài

- Liệt kê các môi trường có số lượng lớn các loài sinh vật sinh sống?

 Môi trường có số lượng lớn loài sinh vật sinh sống: rừng mưa nhiệt đới, đại dương, đồng bằng phù sa…

- Liệt kê các loài sinh vật sống ở môi trường hoang mạc?

Cây xương rồng, lạc đà,…

- Các loài sinh vật sống trong rừng mưa nhiệt đới: Báo đốm, con lười, cá heo sông, vẹt đuôi dài, trăn Nam Mỹ, ếch thủy tinh và ếch phi tiêu độc ...

**d) Tổ chức thực hiện**:

* *Giao nhiệm vụ học tập*

- GV cho học sinh xem video về vẻ đẹp của thiên nhiên Việt Nam

- Tổ chức trò chơi: Ai nhanh hơn.

+ Thể lệ: mỗi nhóm thảo luận và kể tên các địa điểm có thiên nhiên đẹp ở Việt Nam.

+ Thời gian: 1,5 phút

+ Mỗi nhóm lên đọc kết quả và giải thích

* *Thực hiện nhiệm vụ:*

 HS quan sát clip, thảo luận nhóm và và ghi kết quả ra giấy, nhóm nào có nhiều kết quả đúng nhất sẽ chiến thắng.

* *Báo cáo, thảo luận:* Đại diện trả lời câu hỏi.
* *Kết luận, nhận định:*

 - GV gọi HS trả lời, HS trả lời sau không được trùng với đáp án của HS trả lời trước đó.

 - HS nào có đáp án đúng cuối cùng sẽ dành điểm.

 - Sau khi kết thúc các câu hỏi ai có nhiều điểm nhất sẽ được 10 điểm.

- Thư kí công bố đội thắng cuộc.

- Đánh giá hoạt động: Sử dụng rubric đánh giá

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tiêu chí đánh giá** | **Mức 1****(yếu)** | **Mức 2****(trung bình)** | **Mức 3****(khá)** | **Mức 4****(giỏi)** |
| Kể tên các nơi có cảnh thiên nhiên đẹp | - Kể được 2 nơi | - Kể được 3 nơi | - Kể được 4 nơi | - Kể được nhiều hơn 4 nơi |
| Giải thích lý do | Chưa giải thích được hoặc giải thích chưa rõ ràng | Giải thích nhưng chưa rõ ràng vì sao thiên nhiên ở đó đẹp  | Giải thích được vì sao thiên nhiên ở đó đẹp (tập trung các yếu tố đa dạng sinh học). | -Giải thích được vì sao thiên nhiên ở đó đẹp (tập trung các yếu tố đa dạng sinh học).- Cách trình bày hấp dẫn, lôi cuốn. |

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới/giải quyết vấn đề/thực thi nhiệm vụ đặt ra từ Hoạt động 1** *(Dự kiến thời gian: 65’)*

**2.1. Hoạt động 2.1: Đa dạng sinh học là gì?** *(Dự kiến thời gian: 35’)*

**a) Mục tiêu**:Học sinh xác định được đặc điểm đặc đặc trưng thể hiện sự đa dạng sinh học.

**b) Nội dung**: Học sinh tìm kiếm thông tin sách giáo khoa, từ trò chơi khởi động, xác định đặc điểm đặc trưng thể hiện sự đa dạng sinh học, nhận xét sự đa dạng sinh học ở các môi trường và giải thích.

**c) Sản phẩm**:

Phiếu học tập 1

|  |  |
| --- | --- |
| Phiếu câu hỏi | Câu trả lời |
| Đa dạng sinh học là gì? | Dự kiến : *Là sự phong phú về số lượng loài, số lượng cá thể trong loài; số loài và môi trường sống.* |
| Em có nhận xét gì về số loài sinh vật ở các vùng khác nhau? | Dự kiến : *mỗi vùng sẽ có số lượng loài và số lượng cá thể khác nhau* |

 Đáp án của HS, có thể:

- Đa đạng sinh học được thể hiện rõ nét nhất ở:

 + Số lượng loài động vật.

 + Số lượng cá thể mỗi loài

 + Môi trường sống

 - Môi trường đại dương, rừng mưa nhiệt đới đa dạng sinh học cao vì môi trường sống thuận lợi…

- Môi trường hoang mạc, bắc cực đa dạng sinh học thấp vì môi trường sống khắc nghiệt, chỉ những loài có khả năng thích nghi cao với điều kiện khí hậu khắc nghiệt mới tồn tại được.

**PHIẾU HỌC TẬP 1**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Đặc điểm | Hoang mạc | Đài nguyên | Rừng mưa nhiệt đới |
| Khí hậu | Khô nóng, vực nước ít | Mùa đông, băng tuyết phủ gần như quanh năm | Nhiệt đới gió mùa, thuận lợi cho sự phát triển của các loài sinh vật |
| Thực vật | Thưa thớt, xương rồng | Thưa thớt, chỉ có một số loài như sồi, dẻ | Thực vật có quanh năm, là nguồn thức ăn dồi dào cho các loài động vật. Đa dạng sinh học thể hiện rõ rệt với số lượng cá thể và số lượng loài lớn và phân bố ở các khu vực khác nhau |
| Động vật | Chuột nhảy, lạc đà, rắn, hoang mạc | Gấu trắng, cá voi, chim cánh cụt |

**d) Tổ chức thực hiện:**

* *Giao nhiệm vụ học tập :* GV tổ chức cho HS tìm hiểu về đa dạng sinh học thông qua hoạt động thảo luận trong SGK.

1. Quan sát hình từ 33.1 đến 33.4 và thông tin về đa dạng các nhóm sinh vật đã học, em hãy cho biết đa dạng sinh học là gì?( Hoàn thành PHT1)

2. Quan sát hình từ 33.2 đến 33.4, em có nhận xét gì về số loài sinh vật trong các môi trường sống khác nhau ? ( Hoàn thành PHT2)

* *Thực hiện nhiệm vụ:*
* HS Hoạt động theo nhóm đôi, quan sát hình vẽ
* GV: quan sát và trợ giúp các cặp.
* *Báo cáo, thảo luận:*  GV gọi nhóm trả lời, nhóm còn lại nghe và nhận xét
* *Kết luận, nhận định:*GV nhận xét và hướng dẫn HS đọc thêm về đa dạng sinh học Việt Nam trong SGK để hướng HS đến nhiệm vụ bảo vệ môi trường tự nhiên cho các loài sinh vật

 GV nhận xét và chốt nội dung về đặc điểm đặc trưng thể hiện sự đa dạng sinh học.

 - GV chuẩn hóa kiến thức: đặc điểm đặc trưng thể hiện sự đa dạng sinh học.



 - GV mở rộng: Đa dạng sinh học biểu hiện rõ nét nhất về số lượng loài, ngoài ra đa dạng sinh học còn được thể hiện thông qua sự đa dạng về số lượng cá thể trong loài và môi trường sống. VD: Trên thế giới hiện có 2 triệu loài sinh vật trong đó có 1,5 triệu loài động vật và 500 loài thực vật, trong đó: loài vẹt có hơn 393 loài trên thế giới (*Theo Wikipedia*), …. Đa dạng về môi trường sống như sinh vật phân bố ở khắp mọi nơi trên TĐ như từ hoang mạc đến đài nguyên, đến sa mạc hay bắc cự lạnh giá, ngay trong cùng một môi trường sống chúng cũng phân bố ở những nơi khác nhau như: Môi trường sống đại dương những loài sống ven bờ, có những loài sống khơi xa có những loài sống nổi trên mặt nước, có những loài sống sâu dưới đáy đại dương…

VD2: Amazon là một trong những nơi đa dạng sinh học nhất trên trái đất.
Hơn 3 triệu loài sống trong rừng nhiệt đới và hơn 2.500 loài cây (hoặc một phần ba tổng số cây nhiệt đới tồn tại trên trái đất) (*Theo Greenpeace USA)*

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA NHÓM**

* Tên nhóm đánh giá:………………….
* Tên nhóm được đánh giá:……………..

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Tiêu chí | Mức 3 (5đ) | Mức 2 (7đ) | Mức 1 (9 điểm) | Điểm |
| Đánh giá mức độ hoàn thành Xây dựng khoá lưỡng phân | xây dựng được 30% sơ đồ  | xây dựng được 50% sơ đồ | xây dựng được 100% sơ đồ |  |
| Sắp xếp vị trí các sinh vật hợp lý trên mô hình  | 1 hoặc 2 sinh vật  | Một nửa sinh vật  | Tất cả sinh vật  |  |
| Nêu môi trường sống của từng loài sinh vật. | 1 hoặc 2 sinh vật  | Một nửa sinh vật | Tất cả sinh vật |  |

 **2.2. Hoạt động 2.2: Hoạt động tìm hiểu về vai trò của đa dạng sinh học đối với tự nhiên và con người, nguyên nhân suy giảm đa dạng sinh học và hậu quả, từ đó đề xuất các biện pháp bảo vệ đa dạng sinh học** *(Dự kiến thời gian: 30’)*

**a) Mục tiêu:**

- Học sinh nêu được vai trò của đa dạng sinh học trong tự nhiên, trong thực tiễn và cho ví dụ.

- Học sinh tìm được nguyên nhân gây suy giảm đa dạng sinh học và hậu quả. Giải thích được lí do cần bảo vệ đa dạng sinh học.

- Học sinh đề xuất được các biện pháp bảo vệ đa dạng sinh học.

**b) Nội dung:**

**-** Học sinh thực hiện hoạt động theo kỹ thuật phòng tranh.

**-** Học sinh hoàn thành phiếu học tập tổng kết đa dạng sinh học.

**c) Sản phẩm:**

- Đáp án sơ đồ tổng kết đa dạng sinh học, có thể là (đảm bảo được các ý chính và nêu được ví dụ)

\* Vai trò của đa dạng sinh học:

Đối với tự nhiên:

+ Giúp duy trì và ổn định sự sống trên trái đất, các loài đều có mối quan hệ qua lại, khăng khít, hỗ trợ hay khống chế lấn nhau.

Đối với con người:

+ Đảm bảo phát triển bền vững của con người thông qua việc cung cấp ổn định nguồn nước, lương thực, thực phẩm; tạo môi trường sống thuận lợi cho con người.

+ Giúp con người thích ứng với biến đổi khí hậu.

+ …

\* Nguyên nhân gây suy giảm đa dạng sinh học:

Yếu tố tự nhiên: thiên tai: cháy rừng, sóng thần, lũ lụt ….

Yếu tố con người: khai thác bừa bãi, phá hoại môi trường …

\* Hậu quả suy giảm đa dạng sinh học:

Đối với con người: suy giảm nguồn lợi cung cấp cho con người.

Tác hại về khí hậu, môi trường sống…

\* Biện pháp bảo vệ đa dạng sinh học:

- Bảo vệ và trồng rừng.

- Nghiêm cấm các hành vi khai thác, mua bán, tiêu thụ sản phẩm từ các loài động, thực vật quý hiếm.

- Xây dựng các hệ thống khu bảo tồn.

- Tuyên tuyền mọi người cùng thực hiện.

…

**d) Tổ chức thực hiện:**

* *Giao nhiệm vụ học tập:*

\* Kỹ thuật “Phòng tranh”

- GV yêu cầu các nhóm trưng bày các sản phẩm đã chuẩn bị được ở nhà tại vị trí nhóm của mình ( làm poster, ppt, truyện tranh,…).

- Học sinh trong các nhóm sẽ thực hiện nhiệm vụ theo hiệu lệnh của giáo viên.

* *Thực hiện nhiệm vụ:*

- Mỗi nhóm họp ngắn 1 phút phân công nhiệm vụ: 1 HS sẽ thuyết trình về sản phẩm của nhóm, các HS còn lại đến 5 nhóm còn lại để thu thập thông tin theo phiếu nhiệm vụ được chuẩn bị trước.

- Mỗi HS có 5 phút ( thuyết trình/ thu thập thông tin)

- Sau thời gian làm việc cá nhân đã hoàn thành, các thành viên của nhóm về vị trí ban đầu để thống nhất nội dung trong phiếu học tập (10 phút)

* *Báo cáo, thảo luận*: GV gọi ngẫu nhiên 1-2 nhóm trình bày trong Phiếu học tập của nhóm đã tổng hợp, các nhóm còn lại theo dõi và nhận xét bổ sung (nếu có).
* *Kết luận, nhận định:* GV nhận xét về kết quả hoạt đông của các nhóm. GV chốt kiến thức về vai trò của đa dạng sinh học đối với tự nhiên và con người, nguyên nhân suy giảm đa dạng sinh học và hậu quả, từ đó đề xuất các biện pháp bảo vệ đa dạng sinh học.

**\* GDBVMT:**

***Đa dạng sinh học đảm bảo sự cân bằng của các hệ sinh thái → giảm tác động của BĐKH→ GD HS ý thức bảo vệ đa dạng sinh học ở địa phương***.

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tiêu chí đánh giá****Hoạt động 1** | **Mức 1**( < 5đ) | **Mức 2**(5 – 7đ) | **Mức 3**(8 – 10đ) | **Điểm** |
| Tìm hiểu về vai trò của đa dạnh sinh học. (nhóm 1 và 2) | Trình được không quá 4 vai trò của đa dạng sinh học | Trình được 5 đến 7 vai trò của đa dạng sinh học | Trình được 8 đến 10 vai trò của đa dạng sinh học |  |
| Tìm hiểu các nguyên nhân gây suy giảm đa dạng sinh học (nhóm 3 và 4) | Trình được không quá 4 nguyên nhân gây suy giảm đa dạng sinh học | Trình được 5 đến 7 nguyên nhân gây suy giảm đa dạng sinh học | Trình được 8 đến 10 nguyên nhân gây suy giảm đa dạng sinh học |  |

 **3. Hoạt động 3: Luyện tập** *(Dự kiến thời gian: 10’)*

**a) Mục tiêu:**

- Nêu được vai trò của đa dạng sinh học trong tự nhiên và trong thực tiễn.

- Giải thích được tại sao cần bảo vệ đa dạng sinh học.

**b) Nội dung:** Cá nhân HS trả lời 3 câu hỏi. Nhóm thảo luận trả lời 1 câu hỏi.

**c) Sản phẩm**: Đáp án, lời giải của các câu hỏi.

**d) Tổ chức thực hiện:**

* *Giao nhiệm vụ học tập:*

- GV yêu cầu HS trả lời cá nhân các câu hỏi sau:

C1. Em hãy lấy một số ví dụ thể hiện vai trò của đa dạng sinh học ở địa phương em.

C2. Vì sao chúng ta cần bảo vệ đa dạng sinh học?

C3. Theo em các khu bảo tồn có vai trò trong việc bảo vệ đa dạng sinh học?

- GV chia lớp thành 6 nhóm, yêu cầu HS thảo luận trong thời gian 2 phút, trả lời câu hỏi sau:

C4. Điều gì xảy ra với chúng ta khi đa dạng sinh học bị suy giảm?

* *Thực hiện nhiệm vụ:* HS thực yêu cầu GV
* *Báo cáo, thảo luận:* GV yêu cầu các nhóm cử đại diện trả lời câu hỏi, các nhóm còn lại nhận xét và bổ sung (nếu có).
* *Kết luận,nhận định:* GV nhận xét về kết quả hoạt đông của các nhóm.

**4. Hoạt động 4: Vận dụng:** *(Dự kiến thời gian: 5’)*

**a) Mục tiêu:**

- Phát triển năng lực tự học và năng lực tìm hiểu đời sống, thái độ sống tích cực đối với thế giới.

**b) Nội dung:**  Học sinh poster tuyên truyền bảo vệ đa dạng sinh học.

**c) Sản phẩm:**  HS làm poster tuyên truyền.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**\*** *Giao nhiệm vụ học tập:* Giao về nhà cho các nhóm (10 HS) thực hiện ngoài giờ lên lớp. Nộp báo cáo sau 1 tuần. Hình thức:thiết kế poster

*\* Thực hiện nhiệm vụ*: thực hiện yêu cầu của GV.

*\* Báo cáo, thảo luận*: cho các nhóm HS báo cáo, trao đổi. HS nhóm khác

*\* Kết luận, nhận định*: GV tham gia đánh giá theo tiêu chí GV cùng các nhóm HS đã thống nhất trước đó.

 Dự kiến phương án đánh giá HS:

Tiêu chí đánh giá Phụ lục 1.1

**Phụ lục 1.1. Tiêu chí chấm sản phẩm:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tiêu chí** | **Yêu cầu** | **Số điểm** |
| **1** | Nội dung | - Ý nghĩa thực tiễn của sản phẩm (3 điểm).- Cách tổ chức triển khai sản phẩm (3 điểm). |   |
| **2** | Hình thức | - Sản phẩm rõ ràng, thể hiện được rõ ý nghĩa thực tiễn đề ra (3 điểm). |   |
| **3** | Ý thức học tập | - Hoàn thành đúng thời gian cho phép (1 điểm). |  |
| **Tổng điểm:** |  |